**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ**

****

**USE CASE MODEL**

**Hệ thống quản lý tạp chí mã nguồn mở**

**Open Journal System ( OJS)**

**Bộ môn : Phân tích và thiết kế hướng đối tượng**

**Giảng viên : Đặng Đức Hạnh**

**Nhóm thực hiện :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nguyễn Đức Quyền** | **21020388** |
| **Phạm Xuân Trường** | **21020417** |
| **Nguyễn Viết Tú** | **21020092** |
| **Dương Đình Mạnh** | **21020350** |
| **Nguyễn Trọng Bảo Hưng** | **21020333** |
| **Hoàng Minh Quân** | **21020272** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Từ điển thuật ngữ | | |
| STT | Thuật ngữ | Dịch |
| 1 |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Từ điển từ viết tắt | | |
| STT | Từ viết tắt | Viết đầy đủ |
| 1 | OJS | Open Journal System |

**Mục Lục**

[Lời mở đầu 8](#_Toc162194032)

[1. Tổng quan 9](#_Toc162194033)

[1.1. Giới thiệu 9](#_Toc162194034)

[1.2. Đối tượng báo cáo và đề xuất cách đọc 9](#_Toc162194035)

[1.3. Phạm vi báo cáo 9](#_Toc162194036)

[1.4. Tài liệu tham khảo 9](#_Toc162194037)

[2. Sơ đồ ca sử dụng 10](#_Toc162194038)

[2.1. Sơ đồ chính 10](#_Toc162194039)

[2.2. Mô tả sơ đồ 11](#_Toc162194040)

[*3.* Đặc tả ca sử dụng 11](#_Toc162194041)

[3.1. Đăng ký với một tạp chí 11](#_Toc162194042)

[3.1.1. Mô tả tóm tắt 11](#_Toc162194043)

[3.1.2. Luồng sự kiện 12](#_Toc162194044)

[3.1.3. Yêu cầu đặc biệt 12](#_Toc162194045)

[3.1.4. Điều kiện đầu 13](#_Toc162194046)

[3.1.5. Điều kiện cuối 13](#_Toc162194047)

[3.1.6. Các điểm mở rộng 13](#_Toc162194048)

[3.1.7. Yêu cầu giao diện 13](#_Toc162194049)

[3.2. Đăng nhập 13](#_Toc162194050)

[3.2.1. Mô tả tóm tắt 13](#_Toc162194051)

[3.2.2. Luồng sự kiện 13](#_Toc162194052)

[1. Người dùng truy cập trang đăng nhập của tạp chí. 13](#_Toc162194053)

[2. Người dùng nhập địa chỉ email và mật khẩu đã đăng ký. 13](#_Toc162194054)

[3. Người dùng nhấn nút "Đăng nhập". 13](#_Toc162194055)

[Tại bước 4: 13](#_Toc162194056)

[Nếu thông tin không đúng: 13](#_Toc162194057)

[Tại bước 5: 13](#_Toc162194058)

[Nếu người dùng chọn lựa "Forgot your password?" 13](#_Toc162194059)

[Nếu người dùng quyết định hủy bỏ việc đăng nhập: 13](#_Toc162194060)

[3.2.3. Yêu cầu đặc biệt 13](#_Toc162194061)

[3.2.4. Điều kiện đầu 13](#_Toc162194062)

[3.2.5. Điều kiện cuối 13](#_Toc162194063)

[3.2.6. Các điểm mở rộng 13](#_Toc162194064)

[3.2.7. Yêu cầu giao diện 13](#_Toc162194065)

[3.3. Quản lý tài khoản 13](#_Toc162194066)

[3.3.1. Mô tả tóm tắt 13](#_Toc162194067)

[3.3.2. Luồng sự kiện 13](#_Toc162194068)

[3.3.3. Yêu cầu đặc biệt 14](#_Toc162194069)

[3.3.4. Điều kiện đầu 14](#_Toc162194070)

[3.3.5. Điều kiện cuối 14](#_Toc162194071)

[3.3.6. Các điểm mở rộng 14](#_Toc162194072)

[3.3.7. Yêu cầu giao diện 14](#_Toc162194073)

[3.4. Cài đặt 14](#_Toc162194074)

[3.4.1. Cài đặt thông tin 14](#_Toc162194075)

[3.4.1.1. Mô tả tóm tắt: 14](#_Toc162194076)

[3.4.1.2. Luồng sự kiện: 14](#_Toc162194077)

[3.4.1.3. Yêu cầu đặc biệt 14](#_Toc162194078)

[3.4.1.4. Điều kiện đầu: 14](#_Toc162194079)

[3.4.1.5. Điều kiện cuối 14](#_Toc162194080)

[3.4.1.6. Các điểm mở rộng 14](#_Toc162194081)

[3.4.1.7. Yêu cầu giao diện 15](#_Toc162194082)

[3.4.2. Cài đặt ngôn ngữ: 15](#_Toc162194083)

[3.4.2.1. Mô tả tóm tắt: 15](#_Toc162194084)

[3.4.2.2. Luồng sự kiện: 15](#_Toc162194085)

[3.4.2.3. Yêu cầu đặc biệt 15](#_Toc162194086)

[3.4.2.4. Điều kiện đầu: 15](#_Toc162194087)

[3.4.2.5. Điều kiện cuối 15](#_Toc162194088)

[3.4.2.6. Các điểm mở rộng 15](#_Toc162194089)

[3.4.2.7. Yêu cầu giao diện 15](#_Toc162194090)

[3.4.3. Cài đặt thông báo 15](#_Toc162194091)

[3.4.3.1. Mô tả tóm tắt 15](#_Toc162194092)

[3.4.3.2. Luồng sự kiện 15](#_Toc162194093)

[3.4.3.3. Yêu cầu đặc biệt 15](#_Toc162194094)

[3.4.3.4. Điều kiện đầu 15](#_Toc162194095)

[3.4.3.5. Điều kiện cuối 15](#_Toc162194096)

[3.4.3.6. Các điểm mở rộng 15](#_Toc162194097)

[3.4.3.7. Yêu cầu giao diện 15](#_Toc162194098)

[3.4.4. Cam kết bảo mật 15](#_Toc162194099)

[3.4.4.1. Mô tả tóm tắt 15](#_Toc162194100)

[3.4.4.2. Luồng sự kiện 15](#_Toc162194101)

[3.4.4.3. Yêu cầu đặc biệt 15](#_Toc162194102)

[3.4.4.4. Điều kiện đầu 16](#_Toc162194103)

[3.4.4.5. Điều kiện cuối 16](#_Toc162194104)

[3.4.4.6. Các điểm mở rộng 16](#_Toc162194105)

[3.4.4.7. Yêu cầu giao diện 16](#_Toc162194106)

[3.4.5. Cài đặt thời gian 16](#_Toc162194107)

[3.4.5.1. Mô tả tóm tắt 16](#_Toc162194108)

[3.4.5.2. Luồng sự kiện 16](#_Toc162194109)

[3.4.5.3. Yêu cầu đặc biệt 16](#_Toc162194110)

[3.4.5.4. Điều kiện đầu 16](#_Toc162194111)

[3.4.5.5. Điều kiện cuối 16](#_Toc162194112)

[3.4.5.6. Các điểm mở rộng 16](#_Toc162194113)

[3.4.5.7. Yêu cầu giao diện 16](#_Toc162194114)

[3.5. Người dùng và vai trò 16](#_Toc162194115)

[3.5.1. Quản lý người dùng 16](#_Toc162194116)

[3.5.1.1. Mô tả tóm tắt 16](#_Toc162194117)

[3.5.1.2. Luồng sự kiện 16](#_Toc162194118)

[3.5.1.3. Yêu cầu đặc biệt 16](#_Toc162194119)

[3.5.1.4. Điều kiện đầu 16](#_Toc162194120)

[3.5.1.5. .Điều kiện cuối 16](#_Toc162194121)

[3.5.1.6. Các điểm mở rộng 16](#_Toc162194122)

[3.5.1.7. Yêu cầu giao diện 16](#_Toc162194123)

[3.5.2. Chỉnh sửa vai trò người dùng 17](#_Toc162194124)

[3.5.2.1. Mô tả tóm tắt 17](#_Toc162194125)

[3.5.2.2. Luồng sự kiện 17](#_Toc162194126)

[3.5.2.3. Yêu cầu đặc biệt 17](#_Toc162194127)

[3.5.2.4. Điều kiện đầu 17](#_Toc162194128)

[3.5.2.5. Điều kiện cuối 17](#_Toc162194129)

[3.5.2.6. Các điểm mở rộng 17](#_Toc162194130)

[3.5.2.7. Yêu cầu giao diện 17](#_Toc162194131)

[3.6. Đăng bài báo 17](#_Toc162194132)

[3.6.1. Mô tả tóm tắt 17](#_Toc162194133)

[3.6.2. Luồng sự kiện 17](#_Toc162194134)

[3.6.3. Yêu cầu đặc biệt 17](#_Toc162194135)

[3.6.4. Điều kiện đầu 17](#_Toc162194136)

[3.6.5. Điều kiện cuối 17](#_Toc162194137)

[3.6.6. Các điểm mở rộng 17](#_Toc162194138)

[3.6.7. Yêu cầu giao diện 17](#_Toc162194139)

[3.7. Quy trình biên tập 17](#_Toc162194140)

[3.7.1. Mô tả tóm tắt 17](#_Toc162194141)

[3.7.2. Luồng sự kiện 17](#_Toc162194142)

[3.7.3. Yêu cầu đặc biệt 17](#_Toc162194143)

[3.7.4. Điều kiện đầu 18](#_Toc162194144)

[3.7.5. Điều kiện cuối 18](#_Toc162194145)

[3.7.6. Các điểm mở rộng 18](#_Toc162194146)

[3.7.7. Yêu cầu giao diện 18](#_Toc162194147)

Lịch sử sửa đổi

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Họ tên | Thời gian | Lý do sửa đổi | Phiên bản |
| Nguyễn Đức Quyền | 20/3/2024 | Sơ đồ chính | 1.1 |
| Phạm Xuân Trường | 22/03/2024 | Viết đặc tả các ca sử dụng | 1.2 |
| Nguyễn Viết Tú | 22/03/2024 | Đăng bài báo | 1.2 |
| Phạm Xuân Trường | 23/03/2024 | Chỉnh sửa, bổ sung các đặc tả ca sử dụng | 1.2 |
| Nguyễn Viết Tú | 23/03/2024 | Quy trình biên tập | 1.2 |
|  |  |  |  |

Tóm tắt : Trong báo cáo này, nhóm trình bày và phân tích các chức năng của hệ thống quản lý Tạp chí mở OJS (Open Journal System). Các quá trình để đăng bài lên trang web, từ khâu nhận bài, phản biện, biên tập cho tới xuất bản. Các thao tác và tính năng mới trên phiên bản ojs 3.0.

# Lời mở đầu

Hệ thống OJS được phát hành lần đầu tiên vào năm 2002 với tư cách là một sáng kiến nghiên cứu và phát triển của PKP ( Dự án Tri thức Công cộng) của Trường Đại học British Columbia. Hiện tại, phần mềm tiếp tục được phát triển dưới sự đồng bảo trợ của PKP Đại học British Columbia cùng với Trung tâm Nghiên cứu Xuất bản Canada và Thư viện đại học Simon Fraser. Năm 2016, OJS được phát hành với phiên bản 3.0 hoàn toàn mới, với bản vá về lỗ hổng bảo mật và giao diện hướng người dùng.

OJS là một hệ thống quản lý, xuất bản website và Tạp chí. Phần mềm bao quát tất cả các khía cạnh để xuất bản một Tạp chí trực tuyến, từ việc thiết lập một website Tạp chí tới các tác vụ vận hành như quá trình nộp bài của tác giả, phản biện chuyên gia, biên tập, xuất bản, lưu kho và lập chỉ mục cho Tạp chí. OJS giúp phân quyền người dùng trong một tổ chức, theo dõi công việc của biên tập viên, tùy chỉnh tính năng cho trang web tạp chí. Một phiên bản cài đặt OJS có thể hỗ trợ hoạt động của nhiều tạp chí.

OJS đang được sử dụng trong các tổ chức nghiên cứu, viện hàn lâm, tổ chức giáo dục, ... Giúp lưu trữ các bài báo nghiên cứu và xuất bản tạp chí trực tuyến. Nhờ thế mà thời gian so với các công đoạn thủ công ngày càng rõ rệt.

# Tổng quan

## Giới thiệu

Trong bản báo cáo này sẽ tập trung tìm hiểu về phần mềm mã nguồn mở OJS, các thao tác chi tiết về công đoạn xuất bản tạp chí từ các khâu nộp bài, phản biện, biên tập cho tới xuất bản. Xác định luồng xử lý, hướng dẫn xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình cài đặt và quản lý người dùng. Các tính năng trên phiên bản OJS 3.0.

## Đối tượng báo cáo và đề xuất cách đọc

Các đối tượng cho bài báo cáo :

* Người phát triển : Ngươi phụ trách phát triển hệ thống, cải thiện các chức năng còn hạn chế.
* Người phụ trách: Người phụ trách cài đặt và quản lý các trang web tạp chí cho tổ chức nhất định. Đảm nhiệm tìm hiểu và nâng cấp khi có các phiên bản cài đặt mới của OJS
* Người sử dụng : Người dùng trang web để viết tạp chí, phản biện và xuất bản.
* Người viết tài liệu trong tương lai.

Nội dung của báo cáo gồm 2 phần :

Phần 1 : Sơ đồ ca sử dụng

Phần 2 : Chi tiết về các pha sử dụng

## Phạm vi báo cáo

* Quy trình làm việc để xuất bản ra bài báo.
* Các chức năng , use case slice được trình bày ở dưới.

## Tài liệu tham khảo

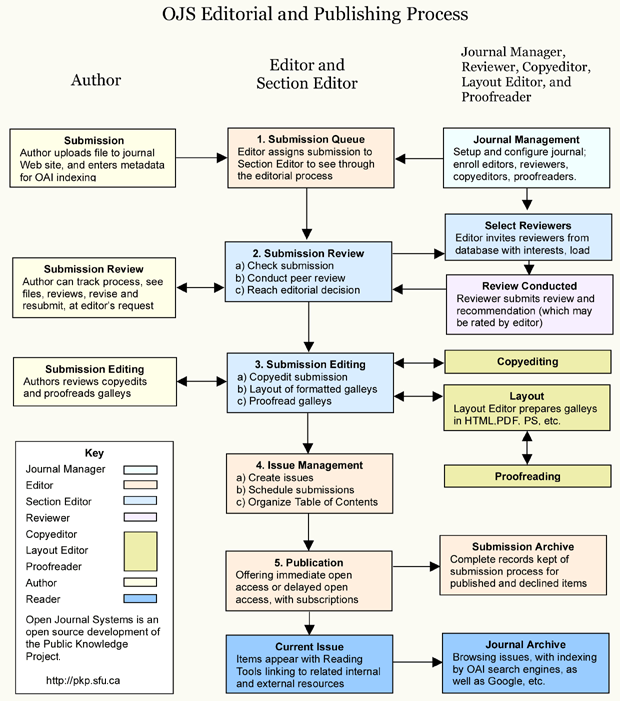
[1] Public Knowledge Project, OJS, Retrieved 20/6/2016,from <https://pkp.sfu.ca/ojs/>

[2] Public Knowledge Project (2008). OJS in an hour, Simon Fraser University

[3] Lê Thị Hoa (2013). Hệ thống tạp chí Khoa học Việt Nam trực tuyến: Sự hình thành và phát triển. Tạp chí Thông tin và Tư liệu, số 01/2013.- trang 4-13.

# Sơ đồ ca sử dụng

## Sơ đồ chính



## Mô tả sơ đồ

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Actor ( người dùng) | Mô tả |
| 1 | Author | Tác giả có chức năng đăng bài báo, nhận được thông báo phản biện và chỉnh sửa để tiếp tục. Nhận được thông báo về chỉnh sửa và chỉnh sửa lại lần cuối. |
| 2 | Journal Management | Quản lý tạp chí thiết lập và cấu hình tạp chí, đăng ký cho biên tập viên, người đánh giá, người chỉnh sửa, tổ chức quy trình đánh giá bài báo và quản lý việc xuất bản và phát hành số tạp chí. |
| 3 | Editor | Tổng biên tập có trách nhiệm quản lý toàn bộ quy trình biên tập và xuất bản. Chịu trách nhiệm cuối cùng về việc chấp nhận hoặc từ chối bài báo. |
| 4 | Section Editor | Biên tập viên có trách nhiệm biên tập một phần cụ thể, phản biện hoặc đưa ra chỉnh sửa một bài của bài báo. |
| 5 | Reviewer | Xem lại bài đánh giá và đưa nhận xét. |
| 6 | Copyeditor | Tạo các bản sao bài báo. |
| 7 | Layout Editor | Chỉnh sửa bố cục bài báo trước khi xuất bản. |
| 8 | Proofreader | Sửa lỗi chính tả, ngữ pháp cũng như định dạng văn bản. |
| 9 | Reader | Người đọc. |

# Đặc tả ca sử dụng

## Đăng ký với một tạp chí

### Mô tả tóm tắt

Ca sử dụng mô tả cách người dùng muốn đăng ký thành viên với một tạp chí cụ thể trong hệ thống OJS.

### Luồng sự kiện

Luồng chính:

|  |  |
| --- | --- |
| Hành động | Hệ thống |
| 1. Người dùng truy cập trang đăng ký của tạp chí. |  |
| 2. Người dùng điền thông tin cần thiết vào biểu mẫu đăng ký. |  |
| 3. Người dùng chấp nhận điều khoản và điều kiện của tạp chí. |  |
| 4. Người dùng nhấn nút "Đăng ký". | 5. Hệ thống xác nhận thông tin đăng ký. |
|  | 6. Hệ thống chuyển người dùng đến trang chủ sau khi kích hoạt tài khoản, kết thúc ca sử dụng. |

Luồng thay thế:

Tại bước 5:

Nếu thông tin đăng ký không hợp lệ:

* Hệ thống hiển thị thông báo lỗi và yêu cầu người dùng sửa lại thông tin không hợp lệ.
* Quay lại bước 2.

### Yêu cầu đặc biệt

* Hệ thống phải yêu cầu người dùng cung cấp các thông tin bắt buộc như tên, địa chỉ email và mật khẩu.
* Có điều khoản và điều kiện mà người dùng cần phải chấp nhận trước khi đăng ký.

### Điều kiện đầu

* Người dùng truy cập được trang đăng ký của tạp chí.
* Người dùng có kết nối internet.

### Điều kiện cuối

Người dùng đã xác nhận đăng ký thành công và đăng nhập vào hệ thống

### Các điểm mở rộng

Không

### Yêu cầu giao diện

* Giao diện phải cung cấp biểu mẫu đăng ký rõ ràng và dễ sử dụng.
* Có thông báo rõ ràng về việc điền đầy đủ thông tin đăng ký và chấp nhận điều khoản và điều kiện.

## Đăng nhập

### Mô tả tóm tắt

Ca sử dụng mô tả cách người dùng đăng nhập vào Hệ thống Tạp chí Mở (OJS)

### Luồng sự kiện

Luồng chính:

|  |  |
| --- | --- |
| Hành động | Hệ thống |
| 1. Người dùng truy cập trang đăng nhập của tạp chí. |  |
| 2. Người dùng nhập địa chỉ email và mật khẩu đã đăng ký. |  |
| 3. Người dùng nhấn nút "Đăng nhập". | 4. Hệ thống kiểm tra thông tin đăng nhập. |
|  | 5. Nếu thông tin đúng, hệ thống đăng nhập người dùng và chuyển hướng đến trang chính của tạp chí, kết thúc ca sử dụng. |

Luồng phụ:

#### Tại bước 4:

#### Nếu thông tin không đúng:

* Hệ thống hiển thị thông báo lỗi và yêu cầu người dùng nhập lại thông tin đăng nhập.
* Quay lại bước 2.

#### Tại bước 5:

#### Nếu người dùng chọn lựa "Forgot your password?"

* Hệ thống chuyển hướng người dùng đến trang khôi phục mật khẩu.
* Người dùng cung cấp địa chỉ email đã đăng ký và yêu cầu khôi phục mật khẩu.
* Hệ thống gửi email chứa liên kết khôi phục mật khẩu đến địa chỉ email đã cung cấp.
* Người dùng sử dụng liên kết trong email để thiết lập lại mật khẩu mới.
* Hệ thống xác nhận mật khẩu mới và chuyển hướng người dùng đến trang đăng nhập.
* Quay lại bước 2.

#### Nếu người dùng quyết định hủy bỏ việc đăng nhập:

* Hệ thống không thực hiện việc đăng nhập và chuyển hướng đến trang chính của tạp chí với quyền truy cập bị hạn chế.
* Kết thúc.

### Yêu cầu đặc biệt

Không

### Điều kiện đầu

* Người dùng truy cập được trang đăng nhập của tạp chí.
* Người dùng có kết nối internet.

### Điều kiện cuối

Người dùng đã đăng nhập thành công và có thể truy cập các tính năng và nội dung của tạp chí, nếu không trạng thái hệ thống không thay đổi.

### Các điểm mở rộng

Lựa chọn "Forgot your password?" cho người dùng quên mật khẩu có thể đặt lại mật khẩu để tiếp tục truy cập ứng dụng.

### Yêu cầu giao diện

* Giao diện phải cung cấp một trang đăng nhập rõ ràng và dễ sử dụng.
* Cần có thông báo hoặc hướng dẫn rõ ràng về việc nhập thông tin đăng nhập và xử lý lỗi (nếu có).

## Quản lý tài khoản

### Mô tả tóm tắt

Ca sử dụng mô tả cách người dùng có thể quản lý thông tin cá nhân và tài khoản của họ trong Hệ thống Tạp chí Mở (OJS).

### Luồng sự kiện

##### Luồng chính:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động | Hệ thống |
| 1. Người dùng đăng nhập vào tài khoản của mình. |  |
| 2. Người dùng truy cập trang "View Profile" để quản lý thông tin cá nhân hoặc "Site Administration" để quản lý tài khoản. | 3. Hệ thống điều hướng người dùng đến trang quản lý tương ứng. |
| 4. Người dùng xem và chỉnh sửa thông tin cá nhân và tài khoản. |  |
| 5. Người dùng lưu các thay đổi (nếu có). | 6. Hệ thống cập nhật thông tin và thông báo cho người dùng về việc cập nhật thành công, kết thúc ca sử dụng. |

##### Luồng phụ:

Không

### Yêu cầu đặc biệt

Quá trình thay đổi mật khẩu nên được xác thực cẩn thận, tránh việc lạm dụng.

### Điều kiện đầu

Người dùng đã đăng nhập tài khoản và truy cập vào trang quản lý.

### Điều kiện cuối

Thông tin được cập nhật (nếu có thay đổi).

### Các điểm mở rộng

Không

### Yêu cầu giao diện

Không

* 1. Cài đặt

### Cài đặt thông tin

#### Mô tả tóm tắt:

Sử dụng để sửa đổi thông tin trong các trang Dành cho độc giả, Dành cho tác giả, Dành cho thủ thư trên trang web của tạp chí.

#### Luồng sự kiện:

Luồng chính: Ca sử dụng được bắt đầu khi người dùng đã đăng nhập và kết nối vào internet, muốn thay đổi thông tin.

|  |  |
| --- | --- |
| Hành động | Hệ thống phản hồi |
| Là người dùng, tôi muốn cập nhật, thay đổi thông tin. | Hệ thống ghi nhận thông tin mới do người dùng cập nhật |

Luồng thay thế : không có

#### Yêu cầu đặc biệt

Không

#### Điều kiện đầu:

-Người dùng đăng nhập thành công vào phần mềm

-Thiết bị của người dùng được kết nối vào internet

#### Điều kiện cuối

Trạng thái hệ thống không thay đổi bởi ca sử dụng này.

#### Các điểm mở rộng

Không

#### Yêu cầu giao diện

Không

### Cài đặt ngôn ngữ:

#### Mô tả tóm tắt:

OJS đa ngôn ngữ, có nghĩa là giao diện, email và nội dung được xuất bản có thể có sẵn bằng nhiều ngôn ngữ và tác giả có thể gửi bài bằng một hoặc nhiều ngôn ngữ trên một trang web hoặc tạp chí. Khi cài đặt OJS, bạn có thể chọn một hoặc nhiều ngôn ngữ cho trang web của mình.

#### Luồng sự kiện:

Luồng chính: Ca sử dụng được bắt đầu khi người dùng đã đăng nhập và kết nối vào internet, muốn thay đổi ngôn ngữ

|  |  |
| --- | --- |
| Hành động | Hệ thống phản hồi |
| Là người dùng, tôi muốn thay đổi ngôn ngữ. | Hệ thống ghi nhận ngôn ngữ mới do người dùng cập nhật |

Luồng thay thế : không có

#### Yêu cầu đặc biệt

Không

#### Điều kiện đầu:

--Người dùng đăng nhập thành công vào phần mềm

--Thiết bị của người dùng được kết nối vào internet

#### Điều kiện cuối

Trạng thái hệ thống không thay đổi bởi ca sử dụng này.

#### Các điểm mở rộng

Không

#### Yêu cầu giao diện

Không

### Cài đặt thông báo

#### Mô tả tóm tắt

Phần này cho phép bạn tạo và hiển thị các thông báo tin tức trên trang web của tạp chí

#### Luồng sự kiện

Luồng chính: Ca sử dụng được bắt đầu khi người dùng đã đăng nhập và kết nối vào internet, muốn cài đặt thông báo

|  |  |
| --- | --- |
| Hành động | Hệ thống phản hồi |
| Là người dùng, tôi muốn cài đặt thông báo | Hệ thống ghi nhận chỉnh sửa thông báo của người dùng. |

Luồng thay thế : không có

#### Yêu cầu đặc biệt

Không

#### Điều kiện đầu

-Người dùng đăng nhập thành công vào phần mềm

-Thiết bị của người dùng được kết nối vào internet

#### Điều kiện cuối

Trạng thái hệ thống không thay đổi bởi ca sử dụng này.

#### Các điểm mở rộng

Không

#### Yêu cầu giao diện

Không

### Cam kết bảo mật

#### Mô tả tóm tắt

Tuyên bố về quyền riêng tư mà bạn muốn xuất hiện trên trang web của mình.

#### Luồng sự kiện

Luồng chính: Ca sử dụng được bắt đầu khi người dùng đã đăng nhập và kết nối vào internet, muốn đảm bảo quyền riêng tư.

|  |  |
| --- | --- |
| Hành động | Hệ thống phản hồi |
| Là người dùng, tôi muốn cam kết bảo mật | Hệ thống hiển thị cam kết đảm bảo quyền riêng tư người dùng. |

Luồng thay thế : không có

#### Yêu cầu đặc biệt

Không

#### Điều kiện đầu

-Người dùng đăng nhập thành công vào phần mềm

-Thiết bị của người dùng được kết nối vào internet

#### Điều kiện cuối

Trạng thái hệ thống không thay đổi bởi ca sử dụng này.

#### Các điểm mở rộng

Không

#### Yêu cầu giao diện

Không

### Cài đặt thời gian

#### Mô tả tóm tắt

Tùy chọn này cho phép định cấu hình định dạng ngày và giờ khác nhau cho từng tạp chí và ngôn ngữ.

#### Luồng sự kiện

Luồng chính: Ca sử dụng được bắt đầu khi người dùng đã đăng nhập và kết nối vào internet, muốn thay đổi thời gian.

|  |  |
| --- | --- |
| Hành động | Hệ thống phản hồi |
| Là người dùng, tôi muốn thay đổi thời gian | Hệ thống ghi nhận thời gian do người dùng chỉnh sửa. |

Luồng thay thế : không có

#### Yêu cầu đặc biệt

Không

#### Điều kiện đầu

-Người dùng đăng nhập thành công vào phần mềm

-Thiết bị của người dùng được kết nối vào internet

#### Điều kiện cuối

Trạng thái hệ thống không thay đổi bởi ca sử dụng này.

#### Các điểm mở rộng

Không

#### Yêu cầu giao diện

Không

## Người dùng và vai trò

### Quản lý người dùng

#### Mô tả tóm tắt

Ngoài việc quản lý trang web của tạp chí, Tổng biên tập còn chịu trách nhiệm về tất cả các tài khoản người dùng trong hệ thống..

#### Luồng sự kiện

Luồng chính: Ca sử dụng được bắt đầu khi tổng biên tập đã đăng nhập và kết. nối vào internet, muốn quản lý người dùng

|  |  |
| --- | --- |
| Hành động | Hệ thống phản hồi |
| Là tổng biên tập, tôi muốn quản lý người dùng | Hệ thống hiển thị trình quản lý người dùng của tổng biên tập. |

Luồng thay thế : không có

#### Yêu cầu đặc biệt

Không

#### Điều kiện đầu

-Người dùng đăng nhập thành công vào phần mềm

-Thiết bị của người dùng được kết nối vào internet

#### .Điều kiện cuối

Trạng thái hệ thống không thay đổi bởi ca sử dụng này.

#### Các điểm mở rộng

Không

#### Yêu cầu giao diện

Không

### Chỉnh sửa vai trò người dùng

#### Mô tả tóm tắt

Chỉnh sửa vai trò của các thành viên trong dự án.

#### Luồng sự kiện

Luồng chính: Ca sử dụng được bắt đầu khi tổng biên tập đã đăng nhập và kết nối vào internet, muốn thay đổi vai trò thành viên trong dự án

|  |  |
| --- | --- |
| Hành động | Hệ thống phản hồi |
| Là người dùng, tôi muốn thay đổi vai trò các thành viên trong dự án. | Hệ thống hiển thị trình quản lý người dùng của trưởng nhóm/ tác giả. |

Luồng thay thế : không có

#### Yêu cầu đặc biệt

Không

#### Điều kiện đầu

-Người dùng đăng nhập thành công vào phần mềm

-Thiết bị của người dùng được kết nối vào internet

#### Điều kiện cuối

Trạng thái hệ thống không thay đổi bởi ca sử dụng này.

#### Các điểm mở rộng

Không

#### Yêu cầu giao diện

Không

## Đăng bài báo

### Mô tả tóm tắt

* Ca sử dụng này mô tả quá trình tác giả tạo hoặc chỉnh sửa một bài báo lên hệ thống.

### Luồng sự kiện

* Luồng chính: Ca sử dụng được bắt đầu khi tác giả đã đăng nhập vào hệ thống

|  |  |
| --- | --- |
| Hành động | Hệ thống |
| 1. Tác giả truy cập vào hệ thống OJS và chọn tạo mới bài báo. |  |
| 2. Tác giả điền thông tin về bài báo, bao gồm tiêu đề, tóm tắt, từ khóa và các tài liệu đính kèm. |  |
| 3. Tác giả chọn gửi bài báo. | 4. Hệ thống lưu trữ và gửi thông báo cho tác giả và biên tập viên. |
|  | 5. Nếu bài báo được chấp nhận.  Gửi thông báo cho tác giả và đưa bài báo qua giao đoạn biên tập bản sao. |
| 6. Đọc lại bản sao bài báo và yêu cầu chỉnh sửa nếu cần. | 7. Gửi thông báo từ tác giả cho nhà biên tập. |
| 8. Xem lại sản phẩm bài báo và thêm bình luận trao đổi. | 9. Hệ thống gửi bài báo đến các bước tiếp theo. |
|  | 10.Hoàn thành bài báo, hệ thống lưu trữ, đăng bài và kết thúc ca sử dụng. |

* Luồng thay thế:

Tại bước 4:

Nếu thông tin bài báo không hợp lệ hoặc thiếu thông tin bắt buộc, hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi và yêu cầu tác giả điều chỉnh trước khi gửi.

Tại bước 5:

|  |  |
| --- | --- |
| Hành động | Hệ thống |
|  | 11. Nếu bài báo không được chấp nhận.  Gửi thông báo cho tác giả và kết thúc cả sử dụng. |
|  | 12.Nếu bài báo được yêu cầu chỉnh sửa. Gửi thông báo yêu cầu chỉnh sửa từ biên tập viên cho tác giả. |
| 13. Tác giả chỉnh sửa về bài báo, đăng lại những tài liệu liên quan và gửi thông báo cho nhà biên tâp. | 14. Lặp lại bước 5. |

### Yêu cầu đặc biệt

* Hệ thống phải hỗ trợ tạo và lưu trữ các thông tin chi tiết của bài báo, bao gồm tiêu đề, tóm tắt, từ khóa và tài liệu đính kèm.
* Hệ thống cần phải cung cấp cơ chế xác thực để đảm bảo tính bảo mật và quyền truy cập cho tác giả.

### Điều kiện đầu

* Tác giả phải đăng nhập vào hệ thông khi ca sử dụng này bắt đầu.

### Điều kiện cuối

* Nếu tác giả gửi bài báo thành công, thì bài báo được lưu trữ trong hệ thống và trạng thái của bài báo là hoàn thành..

### Các điểm mở rộng

* Hệ thống có thể cung cấp chức năng cho tác giả để thực hiện phản hồi đối với những đánh giả của bên biên tập.

### Yêu cầu giao diện

* Giao diện phải hỗ trợ tác giả nhập thông tin về bài báo một cách dễ dàng và rõ ràng.
* Các thông báo lỗi phải được hiển thị một cách rõ ràng để tác giả có thể điều chỉnh thông tin nếu cần.

## Quy trình biên tập

### Mô tả tóm tắt

* Ca sử dụng này mô tả quy trình biên tập và xem xét bài báo sau khi được tác giả submit vào hệ thống.

### Luồng sự kiện

* Luồng chính: Ca sử dụng được bắt đầu khi biên tập viên đăng nhập vào hệ thống.

|  |  |
| --- | --- |
| Hành động | Hệ thống |
|  | 1. Đưa ra danh sách các nhiệm vụ, các bài báo cần xem xét. |
| 2. Biên tập viên xem các bài báo cần đánh giá và thêm biên tập viên chuyên mục để nhận xét. | 3. Hệ thống gửi bài báo vào danh sách của biên tập viên chuyên mục. |
| 4. Biên tập viên chuyên mục thêm đánh giá về bài báo. | 5. Hệ thống gửi thông báo về đánh giá của biên tâpj viên cho tác giả. |
| 6. Biên tập viên chuyên mục thông qua bài báo. | 7. Hệ thống chuyển bài báo qua giao đoạn biên tập bản sao và gửi thông báo cho tác giả. |
| 8. Biên tập viên chuyên mục thêm người biên tập bản sao. | 9. Hệ thống gửi bài báo vào danh sách của người biên tập viên bản sao. |
| 9. Người biên tập bản sao thảo luận với tác giả và gửi lên bản sao bài báo cuối cùng. | 10. Hệ thống thông báo cho biên tập viên chuyên mục. |
| 11. Biên tập viên chuyên mục xem xét, chỉnh sửa và thêm người chỉnh sửa bố cục. | 12. Hệ thống chuyển bài báo đến danh sách của người chỉnh sửa bố cục và thông báo cho tác giả. |
| 13. Người chỉnh sửa bố cục thảo luận ý kiến tác giả và gửi lên bản bài báo cuối cùng. | 14. Hệ thống gửi thông báo cho biên tập viên chuyên mục và biên tập viên. |
|  | 15. Hệ thống lưu trữ và đăng bài báo và kết thúc ca sử dụng. |

* Luồng thay thế:

Tại bước 2 hoặc 6:

|  |  |
| --- | --- |
| Hành động | Hệ thống |
| 16. Bài báo bị từ chối. | 17. Hệ thống gửi bài báo qua phần các bài báo không được chấp thuận và thông báo cho tác giả và kết thúc ca sử dụng. |

### Yêu cầu đặc biệt

* Hệ thống cần hỗ trợ giao tiếp giữa bên biên tập và tác giả thông qua các thông báo và ghi chú để trao đổi ý kiến và yêu cầu chỉnh sửa.
* Cần có chức năng quản lý danh sách biên tập viên cùng với khả năng gửi bài báo cho họ để thực hiện đánh giá.

### Điều kiện đầu

* Biên tập viên phải đăng nhập vào hệ thông khi ca sử dụng này bắt đầu.

### Điều kiện cuối

* Nếu bài báo được chấp nhận, trạng thái của bài báo sẽ là hoàn thành và thông báo sẽ được gửi cho tác giả.
* Nếu bài báo bị từ chối, trạng thái của bài báo sẽ là thất bại và thông báo sẽ được gửi cho tác giả.

### Các điểm mở rộng

* Hệ thống có thể cung cấp chức năng cho bên biên tập để thảo luận và quyết định về việc chấp nhận hoặc từ chối bài báo.

### Yêu cầu giao diện

* Giao diện phải cung cấp các công cụ và chức năng để bên biên tập dễ dàng xem xét, đánh giá và quản lý bài báo.
* Các thông báo và ghi chú phải được hiển thị rõ ràng để bên biên tập và tác giả có thể tương tác dễ dàng.